

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2020/HS-ST

Ngày 24 - 6 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Nhiều

Ông Phạm Đức Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Viết Thiện, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Anh C, sinh ngày 16 tháng 02 năm 1983 tại Nam Định; nơi cư trú: Thôn H, xã MT, huyện ML, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Phi H và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Trần Hải Y; có 01 con; tiền án: Bản án số 41/2018/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 21 tháng 8 năm 2018 đến ngày 24 tháng 8 năm 2018, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù, về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự (Ngày 15 tháng 8 năm 2019 được hoãn chấp hành hình phạt

tù, thời hạn 06 tháng, theo Quyết định số 07/2019/QĐ-CA của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Nam Định. Ngày 07 tháng 02 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Nam Định ra Thông báo số 31/TA-THA về việc hết thời hạn hoãn chấp hành hình phạt tù); tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 41/2006/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2006 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2006, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Bản án số 253/2013/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2013 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2013 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự; bị bắt, tạm giữ từ ngày 19 tháng 12 năm 2019 đến ngày 25 tháng 12 năm 2019 chuyển tạm giam cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. (có mặt)

- Người chứng kiến:

1. Ông Trần Văn L, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn TĐ, xã TL, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)
2. Ông Trần Bá Sơn, sinh năm 1955; địa chỉ: Thôn TĐ, xã TL, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 19 tháng 12 năm 2019 Hoàng Anh C đang ngồi tại quán nước ở khu vực cầu TĐ thuộc địa phận xã MT, huyện ML, tỉnh Nam Định thì gặp một người đàn ông tên L, là bạn bè quen biết ngoài xã hội với C, C không biết chính xác họ tên, tuổi, địa chỉ của người này. L nhờ C mua hộ 3.000.000 đồng tiền ma túy đá và 4.500.000 đồng tiền hêrôin. Khi C giao ma túy, L sẽ trả 7.500.000 đồng tiền mua ma túy và trả công C 500.000 đồng. C đồng ý. L hẹn C khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày mang ma túy ra cầu TĐ thuộc địa phận xã TL, huyện V, tỉnh Thái Bình giao cho L. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển số đăng ký 18B2 – 176.50 đến khu vực Bệnh viện Tỉnh Thương ở phường Trần Tế Xương,

thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, gặp và mua của một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ, 02 túi ma túy gồm 01 túi ma túy đá giá 3.000.000 đồng và 01 túi hêrôin giá 4.500.000 đồng đựng trong một vỏ bao thuốc lá Thăng Long. Mua xong, C cất số ma túy trên vào túi áo bên phải đang mặc rồi điều khiển xe quay lại địa điểm đã hẹn để giao ma túy cho L. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đang dừng xe tại cầu TĐ thuộc địa phận thôn TĐ, xã TL, huyện V, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình phát hiện yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Trần Văn L, ông Trần Bá Sơn, C tự giác lấy từ túi áo bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác một vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt (niêm phong ký hiệu M1) và 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M2). C khai nhận 02 túi trên đều là ma túy, C mang đi để bán cho người đàn ông tên L với giá 8.000.000 đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng gửi giám định. Ngoài ra, tổ công tác còn quản lý của C 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển số đăng ký 18B2 – 176.50; 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen đã cũ, số IMEI1 354195100137306 và 01 ví màu đen đã cũ bên trong có tiền Việt Nam 2.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 488/KLGD-PC09 ngày 20 tháng 12 năm 2019, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu vật gửi giám định (M1) là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 4,7299 gam (bốn phẩy bảy nghìn hai trăm chín mươi chín gam). Mẫu vật gửi giám định (M2) là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 2,4531 gam (hai phẩy bốn nghìn năm trăm ba mươi một gam). *Heroine STT:09, Danh mục I; Methamphetamine STT: 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Cáo trạng số 29/CT-VKSVT ngày 27 tháng 4 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V,

tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Hoàng Anh C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Hoàng Anh C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Anh C mức án từ 09 năm đến 10 năm tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù tại Bản án số 41/2018/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Nam Định. Buộc Hoàng Anh C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 09 năm 09 tháng tù đến 10 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 12 năm 2019, được trừ đi thời gian tạm giữ của bản án trước. Áp dụng khoản 2, 3 Điều 35, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung Hoàng Anh C với mức từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng để sung ngân sách nhà nước. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì số 488/KLGD-PC09 cùng toàn bộ bao gói; trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ, 01 ví màu đen đã cũ và số tiền 2.000.000 đồng. Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Anh C đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Hoàng Anh C nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, Hoàng Anh C khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 19 tháng 12 năm 2019 tại khu vực cầu TĐ thuộc địa phận thôn TĐ, xã TL, huyện V, tỉnh Thái Bình, Hoàng Anh C có hành vi cất giấu 02 túi ma túy gồm 01 túi Methamphetamine có khối lượng 4,7299 gam và 01 túi Hêrôin có khối lượng 2,4531 gam, mục đích để bán kiếm lời. Tổng 02 chất ma túy có khối lượng 7,183 gam. Hành vi trên của Hoàng Anh C đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tội mua bán trái phép chất ma túy: “1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*”. 2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ...; p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này; ...*”.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của nhà nước mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và trị an xã hội, đi ngược lại cuộc đấu tranh quyết liệt của nhà nước và nhân dân ta nhằm bài trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy, mức độ nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện

nhưng vì hám lời nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho các đối tượng nghiện ma túy và gieo rắc tệ nạn ma túy trong xã hội.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Trong các năm 2006, 2013, Hoàng Anh C đã hai lần bị kết án, trong đó một lần bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định của pháp luật các bản án trên đều đã được xóa án tích nhưng cần đánh giá bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2018, bị cáo bị kết án 09 tháng tù về tội đánh bạc, trong thời gian được hoãn chấp hành hình phạt tù bị cáo tiếp tục phạm tội mới, điều đó thể hiện bị cáo không thực sự ăn năn hối lỗi, không tiếp thu sự giáo dục của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải quyết định mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[7] Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Xét thấy bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với mức 5.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

[8] Tại Bản án số 41/2018/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2018 Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Nam Định xử phạt Hoàng Anh C 09 tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 21 tháng 8 năm 2018 đến ngày 24 tháng 8 năm 2018, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù, về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, tại thời điểm xét xử hành vi phạm tội mới,

Hoàng Anh C chưa chấp hành hình phạt tù của bản án trước. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử cần tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án và trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ của bản án trước.

[9] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy thu giữ trong vụ án được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, mua bán, do đó cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ, số IMEI1 354195100137306 và 01 ví màu đen đã cũ bên trong có tiền Việt Nam 2.000.000 đồng, quá trình điều tra xác định không liên quan đến tội phạm, do đó trả lại cho Hoàng Anh C nhưng cần tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông tên L là người đã hẹn mua ma túy của Hoàng Anh C và người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Anh C tại khu vực Bệnh viện Tình Thương, quá trình điều tra, C khai không biết chính xác họ tên, tuổi, địa chỉ và cũng không có số điện thoại liên lạc của những người trên nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[11] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , sơn màu đen, biển số 18B2 – 176.50, C khai mua của anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1993, địa chỉ ở thôn H, xã MT, huyện ML, tỉnh Nam Định vào năm 2019, khi mua không có giấy tờ mua bán, không có đăng ký xe. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên đăng ký mang tên anh Trần Đức Th, sinh năm 1994, địa chỉ ở thôn L, xã M, huyện ML, tỉnh Nam Định, anh Th đã cầm cố xe cho anh Đ lấy 4.000.000 đồng nhưng chưa có tiền chuộc xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ủy thác cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML, tỉnh Nam Định xác minh, ghi lời khai của anh Đ nhưng chưa có kết quả nên đã tách ra, tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng pháp luật.

[12] Hoàng Anh C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật và có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Anh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Anh C 09 (chín) năm tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp với phần hình phạt 09 (chín) tháng tù tại Bản án số 41/2018/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Nam Định. Buộc bị cáo Hoàng Anh C phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam (ngày 19 tháng 12 năm 2019). Bị cáo Hoàng Anh C được trừ đi thời gian tạm giữ của bản án trước (từ ngày 21 tháng 8 năm 2018 đến ngày 24 tháng 8 năm 2018).

2.2. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo Hoàng Anh C 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Hoàng Anh C hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 (hai) phong bì số 488/KLGD-PC09 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

3.2. Trả lại bị cáo Hoàng Anh C 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã cũ, số IMEI1 354195100137306; 01 (một) ví màu đen đã cũ và tiền Việt Nam 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Các vật chứng trên đã được chuyển đến cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 06 tháng 5 năm 2020)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Anh C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Hoàng Anh C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án (ngày 24 tháng 6 năm 2020).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo và những người TGGT khác;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam Công an Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương